

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/ 2025/HNGĐ - ST

Ngày: 12- 3 - 2025

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

Ông Nguyễn Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn ” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2025/QĐ-HPT ngày 26 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Hiền T, sinh năm 1983; địa chỉ: tổ B phường H, quận N, TP Đà Nẵng. Có mặt

Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1981; địa chỉ: tổ B phường H, quận N, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Toà án và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn trình bày:*

Bà Đặng Thị Hiền T và ông Trần Văn L kết hôn vào năm 2002. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng sống hạnh phúc cho đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống của vợ chồng không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, xúc phạm nhau và dần lạnh nhạt tình cảm với nhau. Mâu thuẫn như vậy kéo dài đến nay vẫn không thay đổi, hiện vợ chồng đã

chấm dứt mọi quan hệ. Nay bà T xác định tình cảm không còn yêu thương ông L nữa nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn.

Về quan hệ con chung: bà T xác định có 01 con chung là Trần Anh K, sinh ngày 16/09/2003. Ly hôn, con đã trưởng thành và phát triển tốt thể chất nên không yêu cầu giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung: Bà T không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: không có

* Bị đơn ông Trần Văn L vắng mặt không có ý kiến tại hồ sơ.

* Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án gồm:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo theo quy định của BLTTDS.

2. Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam; căn cứ điều 35, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Đặng Thị Hiền T đối với ông Trần Văn L.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đặng Thị Hiền T được ly hôn ông Trần Văn L.

- Về con chung: 01 con chung Trần Anh K, sinh ngày 16/09/2003. Ly hôn, con đã trưởng thành và phát triển tốt thể chất nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình 300.000đ nguyên đơn phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về thẩm quyền giải quyết, tranh chấp ly hôn giữa ông bà thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Trần Văn L (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Đặng Thị Hiền T và ông Trần Văn L xây dựng gia đình với nhau vào năm 2002. Hôn nhân của trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống của vợ chồng không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, xúc phạm nhau và dần lạnh nhạt tình cảm với nhau. Mâu thuẫn như vậy kéo dài đến nay vẫn không thay đổi, hiện vợ chồng đã chấm dứt mọi quan hệ. Nay bà T xác định tình cảm không còn yêu thương ông L nữa nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà T thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng có niềm tin và tình yêu, sự thông cảm và chia sẻ cùng nhau trong cuộc sống nhưng đến nay cả hai ông bà đã không còn giữ được điều này. Hiện vợ chồng đã tự sống ly thân nhau càng tạo thêm rạn nứt tình cảm vợ chồng có nín kéo cũng không đem lại kết quả gì.

[5] Đối với ông L tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhiều lần nhưng ông đều vắng mặt thể hiện ý thức không chấp hành pháp luật cũng như bỏ mặc việc nín kéo đối với chính cuộc hôn nhân của mình. Xét thấy mâu thuẫn của bà T và ông L đã thật sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T đối với ông L là phù hợp với điều 51 Luật hôn nhân và gia đình.

[6] Về con chung: 01 con chung Trần Anh K, sinh ngày 16/09/2003. Ly hôn, con đã trưởng thành và phát triển tốt thể chất nên không yêu cầu giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét là phù hợp.

[7] Về tài sản chung bà T không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

[8] Về nợ chung bà T xác định không có. Tuy nhiên ông L vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến của ông để đảm bảo quyền lợi các đương sự HĐXX không đề cập đến, nếu sau này các bên đương sự có yêu cầu giải quyết nợ chung thì Tòa án sẽ thụ lý giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Án phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ Đặng Thị Hiền T phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0003510 ngày 06 tháng 11 năm 2024.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Bộ luật dân sự. Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn” của bà Đặng Thị Hiền T đối với ông Trần Văn L.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đặng Thị Hiền T được ly hôn ông Trần Văn L (Giấy kết hôn số 10 ngày 8/01/2022 của UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị).

2. Về con chung: 01 con chung Trần Anh K, sinh ngày 16/09/2003. Ly hôn, con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Án phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ bà Đặng Thị Hiền T phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0003510 ngày 06 tháng 11 năm 2024

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng ông L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Dương sự;
- Viện KSND quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Lương Thị Anh